TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA: LUẬT**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 3, năm học 2021 - 2022**

Mã học phần: DLK0330

Tên học phần: Luật Cạnh tranh

Mã nhóm lớp học phần: DLK0330\_02

Thời gian làm bài (phút/ngày): 60 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

**Được sử dụng tài liệu**

**Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):**

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (8 điểm)**

**1. Hành vi yêu cầu, dụ dỗ khách hàng của mình để buộc họ không giao dịch hoặc ngừng giao dịch với doanh nghiệp khác có thể cấu thành vi phạm nào sau đây?**

**A.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường

**B.** Ép buộc khách hàng, đối tác kinh doanh của doanh nghiệp khác

**C.** Gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác

**D.** Lôi kéo khách hàng của doanh nghiệp khác

ANSWER: A

**2. Chọn phát biểu không đúng về hủy phán quyết trọng tài:**

**A.** Luật sư của các bên không được tham gia phiên họp xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài

**B.** Hội đồng xét đơn không xét xử lại nội dung vụ tranh chấp mà Hội đồng trọng tài đã giải quyết

**C.** Hội đồng xét đơn yêu cầu có quyền ra quyết định huỷ hoặc không huỷ phán quyết trọng tài

**D.** Quyết định hủy phán quyết trọng tài của Toà án là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành

ANSWER: A

**3. Công ty MGS có 40% thị phần trên thị trường phim nhựa nhập khẩu khi phân phối phim cho các doanh nghiệp khác chiếu đã có hành vi: Buộc các doanh nghiệp này phải thuê thêm phim khác kèm theo phim muốn thuê. (Ví dụ, muốn có phim Transformers - một phim thuộc dạng “bom tấn”, thì phải lấy kèm phim Ice Age là một phim hoạt hình). Hành vi trên cấu thành vi phạm gì?**

**A.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường yêu cầu doanh nghiệp khác, khách hàng chấp nhận các nghĩa vụ không liên quan trực tiếp đến đối tượng của hợp đồng

**B.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường ấn định giá bán lại tối thiểu gây thiệt hại cho khách hàng

**C.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường ngăn cản, kìm hãm doanh nghiệp khác mở rộng thị trường

**D.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường áp đặt giá bán bất hợp lý

ANSWER: A

**4. Dấu hiệu nào dưới đây là hành vi khách quan của cung cấp thông tin không trung thực về doanh nghiệp khác?**

**A.** Trực tiếp hoặc gián tiếp đưa thông tin không trung thực về doanh nghiệp gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, tình trạng tài chính hoặc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đó

**B.** Tiết lộ, sử dụng thông tin bí mật trong kinh doanh mà không được phép của chủ sở hữu thông tin đó

**C.** Trực tiếp hoặc gián tiếp cản trở, làm gián đoạn hoạt động kinh doanh hợp pháp của doanh nghiệp đó

**D.** Đưa thông tin gian dối hoặc gây nhầm lẫn cho khách hàng về doanh nghiệp hoặc hàng hóa, dịch vụ, khuyến mại, điều kiện giao dịch liên quan đến hàng hóa, dịch vụ mà doanh nghiệp cung cấp nhằm thu hút khách hàng của doanh nghiệp khác

ANSWER: A

**5. Hành vi cạnh tranh không lành mạnh có thể bị xử lý bằng hình phạt chính nào?**

**A.** Cảnh cáo; Phạt tiền

**B.** Cảnh cáo; Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

**C.** Phạt tiền; Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

**D.** Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Buộc cải chính công khai

ANSWER: A

**6. Anh K là nhân viên kinh doanh bảo hiểm tung tin đồn thất thiệt về đời tư cá nhân của anh H cũng làm cùng lĩnh vực để khách hàng rời bỏ anh H và chuyển sang mua của anh K. Hành vi này là:**

A. Không phải cạnh tranh không lành mạnh

B. Gây rối hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác

C. Cung cấp thông tin không trung thực về doanh nghiệp khác

D. Không vi phạm vì anh X không phải doanh nghiệp

ANSWER: A

**7. Chọn nhận định đúng về Ủy ban cạnh tranh quốc gia:**

**A.** Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Công Thương gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên

**B.** Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Tài Chính gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên

**C.** Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Tài Chính gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch

**D.** Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Công Thương gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch

ANSWER: A

**8.** **Có 04 công ty A, B, C, D tham gia vào một thương vụ hợp nhất doanh nghiệp tạo thành công ty ABCD sau hợp nhất chiếm 40% trên thị trường liên quan. Biết giá trị giao dịch của thương vụ tập trung kinh tế trên lên đến 1040 tỷ đồng. Chọn nhận định đúng nhất trong các nhận định sau:**

**A.** Các công ty trên phải làm thủ tục thông báo tập trung kinh tế với Ủy ban Cạnh tranh quốc gia

**B.** Việc tập trung kinh tế nói trên bị không bị cấm vì công ty ABCD sau hợp nhất không vượt quá 50% thị phần trên thị trường liên quan

**C.** Việc tập trung kinh tế được tự do thực hiện vì không gây tác động hạn chế cạnh tranh đáng kể

**D.** Việc tập trung kinh tế nói trên chắc chắn bị cấm vì thị phần sau hợp nhất của các công ty vượt quá 30% trên thị trường liên quan

ANSWER: A

**9. Điều nào dưới đây không đúng khi nói về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh?**

**A.** Thực hiện nhiệm vụ khác theo phân công của thành viên Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia

**B.** Thu thập, tiếp nhận thông tin nhằm phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về cạnh tranh

**C.** Tổ chức điều tra vụ việc cạnh tranh

**D.** Kiến nghị áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính trong điều tra, xử lý vụ việc cạnh tranh

ANSWER: A

**10. Hình thức xử phạt nào sau đây là hình thức xử phạt bổ sung khi tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính về cạnh tranh?**

**A.** Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề hoặc đình chỉ hoạt động từ 06 tháng đến 12 tháng

**B.** Cảnh cáo

**C.** Phạt tiền

**D.** Buộc loại bỏ điều khoản vi phạm khỏi hợp đồng, thỏa thuận

ANSWER: A

**11. Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi vi phạm quy định về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền là bao nhiêu phần trăm của tổng doanh thu của doanh nghiệp có hành vi vi phạm trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm?**

**A.** 10%, nhưng thấp hơn mức phạt tiền thấp nhất đối với tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm được quy định trong Bộ luật Hình sự

**B.** 5%

**C.** 10%

**D.** 5%, nhưng thấp hơn mức phạt tiền thấp nhất đối với tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm được quy định trong Bộ luật Hình sự

ANSWER: A

**12. Chọn phát biểu đúng:**

**A.** Phán quyết trọng tài có giá trị chung thẩm

**B.** Phán quyết trọng tài là toàn bộ các quyết định của Hội đồng trọng tài trong quá trình giải quyết tranh chấp

**C.** Phán quyết trọng tài không thể bị hủy vì bất cứ lý do nào

**D.** Phán quyết trọng tài chỉ có hiệu lực với bên thua trong vụ tranh chấp

ANSWER: A

**13. Chọn phát biểu đúng về nguyên tắc ra phán quyết của Hội đồng trọng tài:**

**A.** Hội đồng trọng tài ra phán quyết trọng tài bằng cách biểu quyết theo nguyên tắc đa số

**B.** Hội đồng trọng tài ra phán quyết bằng cách bỏ phiếu kín

**C.** Hội đồng trọng tài ra phán quyết theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng

**D.** Hội đồng trọng tài ra phán quyết bằng cách thảo luận trực tiếp

ANSWER: A

**14. Chủ thể nào sau đây có thẩm quyền hủy phán quyết trọng tài?**

**A.** Tòa án nhân dân

**B.** Hội đồng trọng tài

**C.** Chủ tịch trung tâm trọng tài

**D.** Trọng tài viên

ANSWER: A

**15. Đâu không phải căn cứ hủy phán quyết trọng tài?**

**A.** Phán quyết trọng tài không phù hợp với ý chí, nguyện vọng của một trong các bên

**B.** Chứng cứ do các bên cung cấp mà Hội đồng trọng tài căn cứ vào đó để ra phán quyết là giả mạo

**C.** Phán quyết trọng tài trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam

**D.** Thành phần Hội đồng trọng tài, thủ tục tố tụng trọng tài không phù hợp với thoả thuận của các bên

ANSWER: A

**16. Chủ thể có thẩm quyền giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh đối với vụ việc tập trung kinh tế là:**

**A.** Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh quốc gia

**B.** Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

**C.** Hội đồng giải quyết khiếu nại quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh

**D.** Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

ANSWER: A

**17. Biết Công ty E có nhãn hiệu sửa rữa mặt FUJI rất được ưa chuộng trên thị trường, một công ty khác kinh doanh cùng lĩnh vực đã đặt tên doanh nghiệp là YUFUJI. Hành vi này là:**

**A.** Không phải cạnh tranh không lành mạnh

**B.** Sử dụng chỉ dẫn gây nhầm lẫn

**C.** Ép buộc trong kinh doanh

**D.** Đưa thông tin gian dối, gây nhầm lẫn để lôi kéo khách hàng bất chính

ANSWER: A

**18. Chọn phát biểu đúng:**

**A.** Hành vi cạnh tranh không lành mạnh được các chủ thể tiến hành để giành khách hàng của doanh nghiệp khác

**B.** Hành vi cạnh tranh không lành mạnh bị cấm chỉ được quy định tại Điều 45 Luật Cạnh tranh

**C.** Hành vi cạnh tranh không lành mạnh là hành vi làm giảm, sai lệch cạnh tranh trên thị trường

**D.** Hành vi cạnh tranh không lành mạnh có thể được hưởng miễn trừ

ANSWER: A

**19. Tranh chấp nào sau đây không thuộc thẩm quyền giải quyết của Trọng tài thương mại?**

A. Tranh chấp giữa các cơ quan nhà nước với nhau

B. Tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại

C. Tranh chấp phát sinh giữa các bên trong đó ít nhất một bên có hoạt động thương mại

D. Tranh chấp khác giữa các bên mà pháp luật quy định được giải quyết bằng Trọng tài

ANSWER: A

**20. Công ty A chuyên sản xuất nước rửa chén có 40% thị phần trên thị trường liên quan thực hiện thỏa thuận với đại lý X như sau: “Trên phạm vi địa bàn tỉnh Y, công ty A chỉ giao cho đại lý X làm đại lý đối với sản phẩm nước rửa chén do công ty A sản xuất”. Hành vi trên có thể cấu thành vi phạm nào của Luật Cạnh tranh?**

**A.** Thỏa thuận hạn chế cạnh tranh theo khoản 4 Điều 12 Luật Cạnh tranh

**B.** Ép buộc trong kinh doanh theo khoản 2 Điều 45 Luật Cạnh tranh

**C.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo điểm đ khoản 1 Điều 27 Luật Cạnh tranh

**D.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo điểm e khoản 1 Điều 27 Luật Cạnh tranh

ANSWER: A

**21. Chọn phát biểu đúng:**

**A.** Luật Cạnh tranh 2018 cấm các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh ở các công đoạn khác nhau trong cùng một chuỗi sản xuất, phân phối, cung ứng đối với một loại hàng hóa, dịch vụ nhất định quy định tại các khoản 1, 2, 3, 7, 8, 9, 10 và 11 Điều 11 của Luật này khi thỏa thuận đó gây tác động hoặc có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể trên thị trường.

**B.** Luật Cạnh tranh 2018 cấm mọi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan.

**C.** Luật Cạnh tranh 2018 cấm mọi thỏa thuận hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp kinh doanh ở các công đoạn khác nhau trong cùng một chuỗi sản xuất, phân phối, cung ứng đối với một loại hàng hóa, dịch vụ nhất định.

**D.** Luật Cạnh tranh 2018 cấm thỏa thuận hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan nếu không gây tác động hoặc không có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể.

ANSWER: A

**22. Thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm có thể được miễn trừ nếu:**

**A.** Có lợi cho người tiêu dùng và tác động thúc đẩy tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ

**B.** Tăng cường sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế và thúc đẩy việc áp dụng thống nhất tiêu chuẩn chất lượng, định mức kỹ thuật của chủng loại sản phẩm

**C.** Thống nhất các điều kiện thực hiện hợp đồng, giao hàng, thanh toán nhưng không liên quan đến giá và các yếu tố của giá

**D.** Tăng cường sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế và thúc đẩy tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ

ANSWER: A

**23. Trong vòng bao lâu kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên nộp hồ sơ về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ?**

**A.** 07 ngày làm việc

**B.** 07 ngày

**C.** 30 ngày làm việc

**D.** 30 ngày

ANSWER: A

**24. Chủ thể nào có thẩm quyền chấp thuận hoặc quyết định không chấp thuận cho các bên được hưởng miễn trừ đối với thỏa thuận hạn chế cạnh tranh bị cấm?**

**A.** Ủy ban cạnh tranh quốc gia

**B.** Chủ tịch Ủy ban cạnh tranh quốc gia

**C.** Chủ tịch Hội đồng xử lý vụ việc hạn chế cạnh tranh

**D.** Thủ trưởng cơ quan điều tra

ANSWER: A

**25. Thỏa thuận nào sau đây bị cấm theo Luật Cạnh tranh 2018?**

**A.** Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp cùng thị trường liên quan về việc hạn chế phát triển kỹ thuật gây hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể

**B.** Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan về việc áp đặt hoặc ấn định điều kiện ký kết hợp đồng mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ cho doanh nghiệp khác

**C.** Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan về việc không giao dịch với các bên không tham gia thỏa thuận

**D.** Thỏa thuận giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan về việc hạn chế thị trường tiêu thụ sản phẩm, nguồn cung cấp hàng hóa, cung ứng dịch vụ của các bên không tham gia thỏa thuận

ANSWER: A

**26. Việc thống nhất của các doanh nghiệp không đưa thêm vốn để mở rộng sản xuất, cải tiến chất lượng hàng hóa, dịch vụ hoặc để mở rộng phát triển khác là:**

**A.** Thỏa thuận hạn chế đầu tư

**B.** Thỏa thuận hạn chế phát triển kỹ thuật, công nghệ

**C.** Thỏa thuận hạn chế hoặc kiểm soát số lượng, khối lượng sản xuất, mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ

**D.** Thỏa thuận hạn chế thị trường tiêu thụ sản phẩm, nguồn cung cấp hàng hóa, cung ứng dịch vụ của các bên không tham gia thỏa thuận

ANSWER: A

**27. Đâu không phải biểu hiện của hành vi thỏa thuận áp đặt hoặc ấn định điều kiện ký kết hợp đồng mua, bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ cho doanh nghiệp khác?**

**A.** Yêu cầu, kêu gọi, dụ dỗ khách hàng của mình không mua, bán hàng hóa, không sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp không tham gia thỏa thuận

**B.** Hạn chế về địa điểm bán lại hàng hóa

**C.** Hạn chế về sản xuất, phân phối hàng hóa khác

**D.** Hạn chế về hình thức, số lượng hàng hóa được cung cấp

ANSWER: A

**28. Chọn phát biểu sai:**

**A.** Luật Cạnh tranh 2018 chỉ cấm các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh tại khoản 4, 5, 6 Điều 11 Luật này

**B.** Luật Cạnh tranh 2018 cấm các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh tại khoản 1, 2, 3 Điều 11 Luật này giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan

**C.** Luật Cạnh tranh 2018 cấm các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trên cùng thị trường liên quan quy định tại các khoản 7, 8, 9, 10 và 11 Điều 11 của Luật này khi thỏa thuận đó gây tác động hoặc có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể trên thị trường

**D.** Luật Cạnh tranh 2018 cấm các thỏa thuận hạn chế cạnh tranh tại khoản 1, 2, 3, 7, 8, 9, 10 và 11 Điều 11 của Luật này giữa các doanh nghiệp kinh doanh ở các công đoạn khác nhau trong cùng một chuỗi sản xuất, phân phối, cung ứng đối với một loại hàng hóa, dịch vụ nhất định khi thỏa thuận đó gây tác động hoặc có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh một cách đáng kể trên thị trường

ANSWER: A

**29. Thỏa thuận nào sau đây là thỏa thuận hạn chế cạnh tranh theo chiều dọc?**

**A.** Thỏa thuận ấn định giá giữa Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Thép Miền Tây và đại lý phân phối thép Hồng Phát tại Hậu Giang

**B.** Thỏa thuận giữa Công ty cổ phần Phát Tài và Công ty TNHH Phát Lộc trên thị trường vật liệu xây dựng về việc phân chia thị trường tiêu thụ

**C.** Thỏa thuận giữa Công ty TNHH Xây Dựng Đại Thịnh và Công ty TNHH Xây Dựng Hòa Bình về việc yêu cầu, kêu gọi, dụ dỗ khách hàng của mình không giao dịch với các công ty xây dựng khác

**D.** Thỏa thuận giữa các công ty A, B, C, D trong lĩnh vực xây dựng về việc các công ty A, B, C sẽ rút khỏi việc dự thầu để công ty D thắng thầu

ANSWER: A

**30. M và N là hai doanh nghiệp kinh doanh thiết bị y tế nhập khẩu tại Tp. HCM có thị phần kết hợp trên thị trường liên quan là 32%, đã ký thỏa thuận hợp tác với nhau, trong đó có điều khoản “Thống nhất cùng tăng giá bán các mặt hàng lên 12%”. Hành vi là:**

**A.** Thỏa thuận ấn định giá hàng hóa, dịch vụ một cách trực tiếp

**B.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường để áp đặt giá bán bất hợp lý gây ra hoặc có khả năng gây ra thiệt hại cho khách hàng

**C.** Thỏa thuận ngăn cản doanh nghiệp khác gia nhập thị trường

**D.** Lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường để bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ dưới giá thành toàn bộ dẫn đến loại bỏ đối thủ cạnh tranh

ANSWER: A

**31. Công ty X của Trung Quốc mua 70% cổ phần của Công ty Y của Việt Nam có thị phần 22% trên thị trường thức ăn gia súc. Giao dịch trị giá 1500 tỷ đồng mà không làm thủ tục thông báo tập trung kinh tế. Hành vi trên có thể bị xử phạt như thế nào?**

**A.** Phạt tiền Công ty X và Công ty Y từ 01% đến 05% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của từng doanh nghiệp

**B.** Phạt tiền Công ty X từ 01% đến 05% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của X và Y

**C.** Phạt tiền Công ty X từ 0,5% đến 01% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của X và Y

**D.** Phạt tiền Công ty X từ 01% đến 03% tổng doanh thu trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm của X và Y

ANSWER: A

**32. Để tham gia đấu thầu cho dự án X (một dự án đã được mời thầu công khai), các đối thủ cạnh tranh A, B, C đã thông báo cho nhau về giá dự thầu bằng tiền VNĐ trong các dự án tương tự trước đó. Hành vi này là:**

**A.** Không đủ cơ sở xác định vi phạm

**B.** Thỏa thuận thông thầu

**C.** Thỏa thuận ngăn cản, kìm hãm doanh nghiệp khác mở rộng thị trường

**D.** Thỏa thuận loại bỏ khỏi thị trường doanh nghiệp không tham gia thỏa thuận

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (2 điểm)**

Anh/chị hãy phân biệt chính sách miễn trừ và chính sách khoan hồng trong pháp luật cạnh tranh Việt Nam.

**Đáp án:**

* **Khái niệm: (0.5)**

**+ Miễn trừ: là các doanh nghiệp thực hiện thỏa thuân hạn chế cạnh tranh bị cấm nhưng có các tác động tích cực như có lợi cho người tiêu dùng và đáp ứng các điều kiện luật định nên được cho phép thực hiện.**

**+ Khoan hồng: các doanh nghiệp đã thực hiện thỏa thuận hạn chế cạnh tranh nhưng chủ động khai báo, hợp tác cung cấp thông tin để hỗ trợ quá trình điều tra và xử lý vụ việc cạnh tranh.**

* **Mục đích: (0.5)**

**+ Miễn trừ: Thúc đẩy lợi ích kinh tế và quyền lợi người tiêu dùng.**

**+ Khoan hồng: Hỗ trợ công tác phát hiện và điều tra, xử lý vi phạm.**

* **Thời điểm và thủ tục áp dụng: (0,5)**

**+ Miễn trừ: doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị hưởng miễn trừ trước khi thực hiện thỏa thuận và thủ tục được quy định từ Điều 14 đến Điều 23 Luật Cạnh tranh 2018.**

**+ Khoan hồng: doanh nghiệp khai báo sau khi thỏa thuận đã hoặc đang thực hiện, thủ tục áp dụng chính sách khoan hồng thực hiện theo Điều 112 Luật Cạnh tranh 2018.**

* **Thẩm quyền áp dụng: (0.5)**

**+ Miễn trừ: Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia**

**+ Khoan hồng: Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia**

*Ngày biên soạn: 8/6/2022*

**Giảng viên biên soạn đề thi:** Nguyễn Ngọc Biện Thùy Hương

*Ngày kiểm duyệt: 8/6/2022*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: TRẦN MINH TOÀN**